TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày: 12-3-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Như Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Trung T, sinh năm: 1993 tại tỉnh Khánh Hòa; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Thôn V, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Nơi sinh sống: Nhà trọ số 100/4 ấp T, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Phạm Văn T1, sinh năm 1967 và bà Võ Thị Ngọc L, sinh năm 1969; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh cho đến nay; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 14 giờ 00 phút ngày 04/10/2023, tổ công tác Công an xã X phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hóc Môn kiểm tra hành chính phòng trọ số 22 nhà trọ số 100/4 ấp T, xã X, huyện H, phát hiện bắt quả tang Phạm Trung T đang cất giấu 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình thủy tinh có gắn 01 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh có đầu tròn và 01 hộp giấy màu đen bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon

chứa viên nén màu xanh. Sau đó, tổ công tác đưa T cùng tang vật về trụ sở để làm việc.

Kết luận giám định số: 11140/KL-KTHS ngày 13/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an thành phố Hồ Chí Minh cho kết quả như sau:

- Gói 1: 01 mảnh vụn viên nén màu xanh được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1822g, loại MDMA.

- Gói 2: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5098g, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Trung T khai nhận bản thân nghiện ma túy đá từ tháng 06/2023, ma túy Tín thường mua của một người nam tên T2 (không rõ lai lịch) tại khu vực ngã tư An Sương, khi có nhu cầu sử dụng ma túy T sẽ liên lạc với T2 qua số điện thoại 0908897602 và hẹn đến khu vực Ngã tư A để giao dịch. Cụ thể, do cần ma túy đá để sử dụng, vào ngày 02/10/2023 T liên lạc với T2 hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và hẹn đến vòng xoay ngã tư A để lấy ma túy. Sau khi mua của T2 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng, T đem về phòng trọ cất giấu trong hộp giấy màu đen để sử dụng từ từ. Riêng đối với viên thuốc lắc màu xanh, T khai nhận được một người bạn ngoài xã hội tên G (không rõ lai lịch) cho trong lúc nhậu chung vào khoảng giữa tháng 9/2023 nhưng T chưa sử dụng nên cất trong hộp giấy màu đen để trong nhà. Đến 14 giờ ngày 04/10/2023, Cơ quan Công an vào kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang T như đã nêu.

Cơ quan điều tra có công văn gửi công ty Viễn thông Mobifone yêu cầu cung cấp thông tin chủ sở hữu số thuê bao 0908897602 nhưng chưa có kết quả.

Vật chứng thu giữ:

- 02 gói niêm phong ghi vụ số 2162/23 (1); 2162/23 (2) (KLGĐ số 11140);

- 01 bình thủy tinh có gắn ống hút nhựa;

- 01 ống thủy tinh có đầu tròn;

- 01 hộp giấy màu đen;

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone cũ đã qua sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số: 28/CT-VKS-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Trung T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Trung T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Trung T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

- Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong ghi vụ số 2162/23 (1); 2162/23 (2) (KLGĐ số 11140); 01 bình thủy tinh có gắn 01 ống hút nhựa; 01 ống thủy tinh có đầu tròn; 01 hộp giấy màu đen.

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone Tín dùng để liên lạc mua ma túy đá.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Bản kết luận điều tra của Công an huyện Hóc Môn, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 04/10/2023, Phạm Trung T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,1822g ma túy loại MDMA và 0,5098g ma túy loại Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 11140/KL-KTHS ngày 13/10/2023 của Phòng K công an thành phố H), mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang tại phòng trọ số 22 nhà trọ số 100/4 ấp T, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm b đến điểm h khoản này" được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội, nên buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ ma túy có tác hại khó lường, rất nguy hiểm, không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà còn ảnh hưởng xấu đến gia đình và cộng đồng, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương và khó khăn trong việc phòng chống tội phạm. Nhưng vì muốn đáp ứng nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với đối tượng tên T2 là người bán ma túy cho T: Do chưa rõ lai lịch, cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong ghi vụ số 2162/23 (1); 2162/23 (2) (KLGĐ số 11140); 01 bình thủy tinh có gắn 01 ống hút nhựa; 01 ống thủy tinh có đầu tròn; 01 hộp giấy màu đen.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone cũ đã qua sử dụng T dùng để liên lạc mua ma túy đá.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Trung T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2023.

2/ Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tạm giam bị cáo Phạm Trung T 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3/ Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong ghi vụ số 2162/23 (1); 2162/23 (2) (KLGĐ số 11140); 01 bình thủy tinh có gắn 01 ống hút nhựa; 01 ống thủy tinh có đầu tròn; 01 hộp giấy màu đen.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone cũ đã qua sử dụng T dùng để liên lạc mua ma túy đá.

(Vật chứng của vụ án hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn theo Quyết định chuyển vật chứng số 23/QĐ-VKS-HS ngày 09/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2024).

4/ Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí: Buộc bị cáo Phạm Trung T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Mỹ Linh